

Bản án số: 39/2023/KDTM-PT  
Ngày 25/8/2023  
"V/v Tranh chấp hoạt động công ty"

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HN

*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thơm;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huyền Cường;

Ông Nguyễn Phan Nam.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Triệu Hương Thùy, Thư ký

Toà án nhân dân cấp cao tại HN.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại HN tham gia phiên tòa:*

Ông Phạm Ngọc Vỹ - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại HN, Tòa án nhân dân cấp cao tại HN mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án Kinh doanh, thương mại thụ lý số 22/2023/TLPT-KDTM ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc "Tranh chấp hoạt động công ty" do có kháng cáo của bị đơn đối với Bản án Kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 02/2023/KDTM-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh TH.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 9191/2023/QĐ-PT ngày 07 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ông Lê Anh T, sinh năm 1965; địa chỉ: Đường LLQ, phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH; (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Trịnh Ngọc N và Luật sư Nguyễn Thu H - Công ty Luật hợp danh NH – Đoàn Luật sư tỉnh TH; (có mặt).

**2. Bị đơn:** Công ty cổ phần Bia HN - TH; trụ sở: phường NT, thành phố TH, tỉnh TH.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Chí Q và bà Lê Quỳnh M (Văn bản ủy quyền ngày 22/8/2023); (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Luật sư Đỗ Quang H - Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn LW, Đoàn Luật sư thành phố HN; (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/01/2022, đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 23/02/2023 và quá trình tố tụng, nguyên đơn là ông Lê Anh T trình bày: (BL 05, BL 75)*

Ông Lê Anh T là cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 05% vốn điều lệ) của Công ty cổ phần Bia HN - TH (sau đây viết tắt là Công ty), sở hữu 790.000 cổ phần phổ thông, tương ứng 6,91% vốn điều lệ của Công ty. Với mong muốn nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty và đóng góp ý kiến tích cực để các hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao nhất, trong giai đoạn từ tháng 05/2021 đến tháng 11/2021, ông T gửi 06 Phiếu yêu cầu Công ty cung cấp thông tin (vào các ngày: 18/5/2021, 01/6/2021, 18/6/2021, 20/9/2021, 10/11/2021, 22/11/2021) và 01 đơn đề ngày 21/6/2021 đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị (viết tắt HĐQT) Công ty là ông Bùi TT chỉ đạo các phòng, ban có thẩm quyền cung cấp các báo cáo, hợp đồng, tài liệu theo yêu cầu của ông T tại các Phiếu yêu cầu. Tuy nhiên, Công ty chỉ trả lời các yêu cầu của ông T 02 lần (BL 25, BL 26) với nội dung chung chung, không rõ ràng theo yêu cầu của ông T. Tại Công văn số 186/BKS-TNB ngày 23/11/2021, Ban kiểm soát Công ty phản hồi Phiếu yêu cầu ngày 10/11/2021 của ông T có nội dung: “...2. Về việc cung cấp tài liệu trong phiếu yêu cầu của Cổ đông: Đây là các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh nên không thuộc phạm vi cung cấp thông tin cho cổ đông....” (BL 26).

Ông T cho rằng Công ty và Ban kiểm soát đã vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty khi

không trả lời, né tránh các nội dung yêu cầu của ông, cản trở trực tiếp đến việc thực hiện quyền của cổ đông theo quy định của pháp luật. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, với tư cách là cổ đông lớn (sở hữu trên 5% tổng số cổ phần phổ thông) ông T có quyền xem xét, tra cứu, trích lục thông tin/tài liệu của Công ty.

Thứ hai, Công ty và Ban Kiểm soát đã vi phạm thời hạn trả lời các Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin của ông.

Thứ ba, các tài liệu, thông tin ông T yêu cầu Công ty cung cấp là các thông tin về hoạt động thường nhật của Công ty, không phải là các thông tin khi được sử dụng trong kinh doanh sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh so với đối thủ, không phải là hiểu biết thông thường,... như quy định của Luật Sở hữu trí tuệ ghi nhận các đặc điểm về bí mật sản xuất, kinh doanh nên ông T có quyền yêu cầu cung cấp nhưng Công ty và Ban kiểm soát cố tình không cung cấp, né tránh.

Vì vậy, ông Lê Anh T khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết:

1. Buộc Công ty cổ phần Bia HN - TH phải đảm bảo cho cổ đông Lê Anh T được xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin, tài liệu, hồ sơ theo yêu cầu gồm:

- Cung cấp các Báo cáo việc sử dụng điện, than phục vụ sản xuất, kinh doanh tại Công ty cổ phần Bia HN - TH năm 2019, năm 2020.

- Cung cấp các Báo cáo đánh giá hiệu quả việc sử dụng than, điện. So sánh hiệu quả việc sử dụng điện, than năm 2020 với năm 2019.

- Cung cấp các Báo cáo về công tác khen thưởng, kỷ luật trong việc sử dụng điện, than.

2. Buộc Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bia HN - TH cung cấp toàn bộ các thông tin dưới đây theo yêu cầu của cổ đông:

- Cung cấp thông tin liên quan đến dự án đầu tư nôi hơi và dự án đầu tư hệ thống cylo nguyên liệu, cụ thể:

+ Tiến độ thực hiện dự án;

+ Đánh giá kết quả các công đoạn đã thực hiện như: Báo cáo khả thi; mời thầu; chấm thầu, ...

- Cung cấp thông tin liên quan đến dự án hệ thống thu hồi CO2 bao gồm:

+ Các hợp đồng: Hợp đồng cung cấp thiết bị; Hợp đồng cung cấp hệ thống đường ống và van; Hợp đồng công nhân lắp đặt; Các hợp đồng mua bán vật tư thiết bị phụ tùng thay thế và các hợp đồng khác.

+ Các biên bản nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu bàn giao hệ thống;

+ Các chứng từ liên quan đến việc tạm ứng và thanh toán tiền;

+ Các bản đánh giá hiệu quả dự án từ trước đến nay (nếu có);

- Cung cấp toàn bộ thông tin kiểm tra, đánh giá công tác nhập gạo phục vụ sản xuất - kinh doanh các năm: 2018, 2019, 2020 và 08 tháng đầu năm 2021. Cung cấp Quyết định số 11/QĐ-THB ngày 22/02/2021 của Giám đốc Công ty cổ phần Bia HN - TH về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu “Cung cấp và lắp đặt Hệ thống silo chứa malt, gạo”.

- Cung cấp Quyết định số 31/QĐ-THB ngày 01/4/2021 của Giám đốc Công ty cổ phần Bia HN - TH về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp và lắp đặt Hệ thống silo chứa malt, gạo”.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 23/02/2023 ông T thay đổi nội dung khởi kiện như sau (BL 80):

Ông không yêu cầu Công ty cổ phần Bia HN - TH cung cấp thông tin cho ông mà yêu cầu được xem xét, trích cứu các tài liệu nêu trên cho đúng với từ ngữ Điều lệ của Công ty và nếu nội dung ông yêu cầu không được xây dựng thành báo cáo thì ông được đề nghị xem xét trích cứu, trích lục các hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung ông yêu cầu. Ông sẽ thực hiện đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và quy định của Công ty về việc bảo mật đối với các thông tin liên quan đến kinh doanh, công nghệ Công ty, vì lợi ích Công ty cũng là lợi ích của các cổ đông.

*Bị đơn Công ty cổ phần Bia HN - TH (do người đại diện hợp pháp) trình bày: (BL 39 - BL 41)*

Công ty cổ phần Bia HN - TH xác nhận có nhận các Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin của ông Lê Anh T và đã có văn bản phản hồi đối với các yêu cầu này, đồng thời, Công ty đã cử cán bộ làm việc trực tiếp với ông T tại trụ sở Công ty nhưng ông T chưa có phản hồi lại.

Công ty cổ phần Bia HN - TH khẳng định Công ty luôn sẵn sàng cung cấp đầy đủ các thông tin theo đúng các quy định, nội quy, quy chế của Công ty và Tổng Công ty theo pháp luật, đúng điều lệ Công ty để không làm ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và quyền lợi của các cổ đông khác.

Ban kiểm soát của Công ty khẳng định đã làm đúng các nhiệm vụ và chức năng của mình. Ban kiểm soát của Công ty có thể kiểm tra, kiểm soát nhưng không thể cung cấp toàn bộ các tài liệu của Công ty ra bên ngoài. Ban kiểm soát của Công ty cung cấp công khai toàn bộ các tài liệu đã được đăng trên trang web của Công ty, các trang mạng điện tử. Ngoài ra các tài liệu có liên quan đến tiến trình kinh doanh, bí mật doanh nghiệp thì Ban kiểm soát của Công ty có thể công bố. Sau khi nhận được thông báo của Tòa án, Công ty nhiều lần gửi giấy mời ông T đến trực tiếp trụ sở Công ty để làm việc và tiếp cận tài liệu theo yêu cầu của ông T. Trong bốn yêu cầu của ông T đối với Ban Kiểm soát Công ty thì Ban Kiểm soát khẳng định ông T hoàn toàn có thể tiếp cận và được công bố tài liệu theo các danh mục trên. Tuy nhiên, việc tiếp cận công bố này chỉ được thực hiện tại Công ty Bia HN - TH, không được sao chụp tài liệu mang ra khỏi Công ty. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Anh T, Công ty Bia HN - TH đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án Kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 02/2023/KDTM-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh TH quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Anh T đối với Công ty cổ phần Bia HN - TH.

Công ty cổ phần Bia HN - TH phải đảm bảo cho cổ đông Lê Anh T được xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin, tài liệu, hồ sơ theo yêu cầu, gồm:

- Tài liệu về việc sử dụng điện, than phục vụ sản xuất, kinh doanh tại Công ty cổ phần Bia HN - TH năm 2019, 2020.

- Tài liệu đánh giá hiệu quả việc sử dụng than, điện. So sánh hiệu quả việc sử dụng điện, than năm 2020 với năm 2019.

- Hồ sơ về công tác khen thưởng, kỷ luật trong việc sử dụng điện, than.

- Các tài liệu liên quan đến dự án đầu tư nôi hơi và dự án đầu tư hệ thống cylo nguyên liệu, cụ thể:

+ Tiến độ thực hiện dự án;

+ Đánh giá kết quả các công đoạn đã thực hiện như: Báo cáo khả thi; mời thầu; chào thầu...

- Tài liệu liên quan đến dự án hệ thống thu hồi CO<sub>2</sub>, bao gồm:

+ Các hợp đồng: Hợp đồng cung cấp thiết bị; Hợp đồng cung cấp hệ thống đường ống và van; Hợp đồng công nhân lắp đặt; Các hợp đồng mua bán vật tư thiết bị phụ tùng thay thế và các hợp đồng khác.

+ Các biên bản nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu bàn giao hệ thống;

+ Các chứng từ liên quan đến việc tạm ứng và thanh toán tiền;

+ Các bản đánh giá hiệu quả dự án từ trước đến nay (nếu có);

- Tài liệu về việc kiểm tra, đánh giá công tác nhập gạo phục vụ sản xuất, kinh doanh các năm 2018, 2019, 2020, 08 tháng đầu năm 2021.

- Quyết định số 11/QĐ-THB ngày 22/02/2021 của Giám đốc Công ty cổ phần Bia HN - TH về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu “Cung cấp và lắp đặt Hệ thống silo chứa malt, gạo”.

- Quyết định số 31/QĐ-THB ngày 01/4/2021 của Giám đốc Công ty cổ phần Bia HN - TH về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp và lắp đặt Hệ thống silo chứa malt, gạo”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, và thông báo về quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2023, bị đơn là Công ty cổ phần Bia HN - TH kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bên đương sự không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới và không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn cho rằng yêu cầu của nguyên đơn là không đúng quy định của Công ty vì qua tìm hiểu, công ty được biết nguyên đơn còn tham gia 02

công ty khác hoạt động trong cùng lĩnh vực của công ty, những tài liệu nguyên đơn yêu cầu tiếp cận, sao chụp đều là các tài liệu có liên quan đến hoạt động của công ty, có nguy cơ cạnh tranh không lành mạnh. Bên cạnh đó, Công ty Bia HN - TH là công ty cổ phần đại chúng có vốn góp của nhà nước, có nghĩa vụ công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử để cổ đông tiếp cận. Các tài liệu ông T yêu cầu tiếp cận không nằm trong danh mục tài liệu được tiếp cận, công khai. Về hình thức tiếp cận, ông T chỉ được xem xét, tra cứu, trích lục chứ không được sao chụp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án theo hướng chỉ cho phép ông T tiếp cận tài liệu của Công ty cổ phần Bia HN – TH theo phương thức mà Luật Doanh nghiệp liệt kê, cho phép, quy định rõ ràng; và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với việc buộc Công ty cổ phần Bia HN – TH cung cấp các tài liệu mà nguyên đơn khởi kiện yêu cầu công ty cung cấp.

Nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày với quan điểm bị đơn cho rằng có nguy cơ cạnh tranh không lành mạnh do nguyên đơn còn là cổ đông của 2 công ty khác là suy diễn. Trên thực tế, pháp luật không có quy định cấm một cá nhân góp vốn vào một công ty khác có cùng lĩnh vực kinh doanh với công ty mà người đó đang là cổ đông. Mặt khác, ông T là cổ đông của Công ty cổ phần Bia HN – TH thì cũng phải chịu trách nhiệm đối với hoạt động của Công ty. Do đó, phía bị đơn lấy lý do nguyên đơn còn là cổ đông của công ty khác để hạn chế nguyên đơn thực hiện quyền của cổ đông lớn trong công ty là không phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm để nguyên đơn được thực hiện quyền của mình theo quy định tại Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại HN trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới nên kháng cáo của bị đơn là không có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn Công ty cổ phần Bia HN - TH nộp trong thời hạn và có đóng tạm ứng án phí phúc thẩm, căn cứ Điều 273, Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự, kháng cáo của Công ty được chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn Công ty cổ phần Bia HN - TH:

[2.1] Theo tài liệu nguyên đơn nộp và trình bày của nguyên đơn, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của Công ty là ông Nguyễn Chí Q tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Lê Anh T sở hữu 790.000 cổ phần phổ thông, tương ứng 6,91% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bia HN - TH nên ông Lê Anh T là cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần phổ thông trở lên, có các quyền theo quy định tại Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Điều 11 Điều lệ Công ty cổ phần Bia HN - TH, (BL 09) ông T được quyền “*Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty*” (điểm a khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp; điểm c khoản 3 Điều lệ Công ty).

[2.2] Theo quy định tại Điều 5 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Bia HN - TH (ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 25/NQ-ĐHĐCD-THB ngày 27/4/2021) (BL 08): Cổ đông có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan và Điều 11 và Điều 12 Điều lệ Công ty .....



[2.3] Phía bị đơn cho rằng theo quy định tại Điều 21 về quản lý thông tin, dữ liệu của Nội quy lao động của Công ty thì các tài liệu mà nguyên đơn yêu cầu xem xét, tra cứu, trích lục được coi là bí mật kinh doanh, công nghệ của Công ty, không được cung cấp cho người ngoài; nên nguyên đơn chỉ được xem các tài liệu Công ty chưa công bố công khai tại trụ sở Công ty nhưng không được sao chụp, trích các tài liệu này. Tuy nhiên, căn cứ quy định tại Điều 3 Nội quy lao động của Công ty, đối tượng áp dụng của nội quy là toàn thể cán bộ, công nhân viên có tên trong danh sách lao động của Công ty, không áp dụng đối với cổ đông của Công ty. Nguyên đơn ông Lê Anh T chỉ là cổ đông của Công ty, không ký kết bất kỳ hợp đồng lao động với Công ty. Ngoài quy định tại Nội quy lao động của Công ty, bị đơn không cung cấp tài liệu gì khác liên quan đến căn cứ xác định tài liệu là bí mật kinh doanh, công nghệ của Công ty. Vì vậy, bị đơn căn cứ điều khoản quản lý, thông tin, dữ liệu của Nội quy lao động áp dụng cho cán bộ, công nhân viên có tên trong danh sách lao động của Công ty để áp dụng đối với cổ đông thực hiện quyền xem xét, tra cứu, trích lục tài liệu là không phù hợp.

Mặt khác, tại khoản 23 Điều 4 Luật sở hữu trí tuệ giải thích về bí mật kinh doanh như sau: “23. *Bí mật kinh doanh là thông tin thu được từ hoạt động đầu tư tài chính, trí tuệ, chưa được bộc lộ và có khả năng sử dụng trong kinh doanh.*”. Theo đó, các tài liệu mà nguyên đơn yêu cầu được “*xem xét, tra cứu, trích lục*” không có những đặc điểm này nên không được coi là bí mật kinh doanh.

[2.4] Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 23/02/2023, đại diện Công ty trình bày dự án đầu tư nội hơi và dự án đầu tư hệ thống Cylo nguyên liệu cụ thể: “Tiền độ thực hiện dự án; Đánh giá kết quả các công đoạn đã thực hiện như: Báo cáo khả thi; mời thầu; chấm thầu... Các hợp đồng: Hợp đồng cung cấp thiết bị; Hợp đồng cung cấp hệ thống đường ống và van; Hợp đồng công nhân lắp đặt; Các hợp đồng mua bán vật tư thiết bị phụ tùng thay thế và các hợp đồng khác” đã được thực hiện xong và các dự án, giao dịch nêu trên được tiếp cận nhưng phải thông qua Hội đồng quản trị nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp và được bảo vệ tại Luật Doanh nghiệp và được bảo đảm quyền lợi của cổ đông

được quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần Bia HN - TH.

[2.5] Vì vậy, quan điểm của bị đơn xác định các tài liệu ông Lê Anh T đề nghị cung cấp là bí mật kinh doanh, công nghệ nên không cung cấp cho ông T là không có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị đơn đã không thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty dẫn đến nguyên đơn là ông Lê Anh T chưa thực hiện được đầy đủ quyền của mình theo các quy định nêu trên nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp.

[2.6] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quan điểm và yêu cầu kháng cáo của Công ty là có căn cứ. Bị đơn thừa nhận không có tài liệu văn bản nào của Công ty quy định về tài liệu mật. Đại diện của Công ty đồng ý chấp nhận cho nguyên đơn xem xét tra cứu trích lục thông tin tài liệu hồ sơ mà ông T yêu cầu nhưng chỉ không đồng ý về hình thức tiếp cận là sao chụp văn bản tài liệu. Do đó, kháng cáo của bị đơn về việc sửa bản án sơ thẩm là không có cơ sở để chấp nhận. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn là không có cơ sở nên không chấp nhận kháng cáo của Công ty.

[4] Về án phí: Bị đơn Công ty cổ phần Bia HN - TH phải chịu án phí phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của Công ty không được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là Công ty cổ phần Bia HN - TH. Giữ nguyên Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 02/2023/KDTM-ST ngày 20/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh TH.

2. Công ty cổ phần Bia HN - TH phải nộp án phí phúc thẩm là 2.000.000 đồng, đối trừ 2.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai số AA/2022/0000367 ngày 04/4/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại HN;
- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- Cục THADS tỉnh TH;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS (02 bản), P. HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Thơm**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huyền Cường**

**Nguyễn Phan Nam**

**Đặng Thị Thơm**